

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG THƯƠNG MẠI THĂNG LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG THƯƠNG MẠI THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANG LONG COMMERCIAL MEDIA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110671353

3. Ngày thành lập: 02/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 90 Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0862929339

Fax:

Email: thanglongmedia2024@gmail.com Website: m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); - Bán buôn xe có động cơ khác.)	4511
2.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ, đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác) (trừ đấu giá)	4530
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ: Đấu giá hàng hóa)	4610
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng)	4659

7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán buôn mực in Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Tuy nhiên những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị)	4669
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;)	8299
10.	Giáo dục thể thao và giải trí (trừ kinh doanh vũ trường)	8551
11.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (Trừ hoạt động vũ trường và không hoạt động tại trụ sở)	8552
12.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Các dịch vụ dạy kèm (gia sư))	8559
13.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (Chi tiết: Tư vấn giáo dục)	8560
14.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (Chi tiết: Sửa chữa máy vi tính và các loại linh kiện, thiết bị ngoại vi)	9511
15.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
16.	Cổng thông tin (Không gồm hoạt động của các cơ quan, tổ chức thông tấn, báo chí)	6312
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới bất động sản)	6820
18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chi tiết: - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu)	7110
19.	Quảng cáo	7310(Chính)
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không gồm hoạt động thăm dò, điều tra của cơ quan nhà nước; hoạt động thám tử tư dưới mọi hình thức)	7320
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
22.	In ấn	1811
23.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (Chi tiết: Sản xuất, gia công các sản phẩm keo, nhựa dẻo silicon)	2013

24.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít (Chi tiết: Sản xuất dung dịch keo Epoxy)	2022
25.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (Chi tiết: Sản xuất, gia công bình chứa oxygen)	2512
26.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển (Chi tiết: - Sản xuất động cơ máy bay;)	2651
27.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
28.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
29.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
30.	Sản xuất máy chuyên dụng khác (Chi tiết: Sản xuất, gia công máy móc, thiết bị dùng trong ngành keo, nhựa dẻo silicon, các linh phụ kiện máy oxygen)	2829
31.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ vận tải bằng xe buýt);	4931
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
33.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không gồm hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5610
35.	Dịch vụ ăn uống khác (Không gồm hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5629
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không gồm hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5630
37.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
38.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác (Chi tiết: Photo, chuẩn bị tài liệu)	8219
39.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: - Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như : + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn; + Sản xuất dây)	3290
40.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
41.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
44.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

45.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ quần áo bảo hộ lao động và các loại quần áo khác)	4771
46.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh;)	4773

6. **Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 50.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN TỐT	Thôn Mỗ Đoạn, Xã Đại Sơn, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	90,000	0300950034 88	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	90,000		

2	NGUYỄN XUÂN TÍN	Thôn Mỗ Đoạn, Xã Đại Sơn, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	25.000.000	5,000	030046001678
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.500	25.000.000	5,000	
3	TĂNG THỊ TÌNH	Thôn Mỗ Đoạn, Xã Đại Sơn, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500	25.000.000	5,000	030149003400
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.500	25.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN TỐT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/05/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 030095003488

Ngày cấp: 06/03/2024

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Mỗ Đoạn, Xã Đại Sơn, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Mỗ Đoạn, Xã Đại Sơn, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội